

Số: 287/BCB-BVYHCT

Tiền Giang, ngày 20 tháng 5 năm 2024

## BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành**

Kính gửi: Sở Y tế Tiền Giang.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang  
Số giấy phép hoạt động: 0593/SYT-GPHĐ Cơ quan cấp: Sở Y tế Tiền Giang  
ngày 08 tháng 8 năm 2014

Địa chỉ: Số 03 Thủ Khoa Huân, Phường 1, Thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS Phan Văn Hồng

Điện thoại liên hệ: (0273) 3872379. Email: SYT.bvyhct@tiengiang.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ Y học cổ truyền.
- Y sĩ Y học cổ truyền.
- Kỹ thuật y (Phục hồi chức năng).
- Điều dưỡng.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 2 – Đính kèm Kế hoạch số 288/KH-BVYHCT, ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang).

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận hướng dẫn thực hành: (Phụ lục 1 - Đính kèm Kế hoạch số: 288/KH-BVYHCT, ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang).

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố:

- (1) Kế hoạch Công bố cơ sở đủ điều kiện hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Phan Văn Hồng

Số: 288/KH-BVYHCT

Tiền Giang, ngày 20 tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng đủ yêu cầu cơ sở hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2073/QĐ-BYT ngày 29/3/2018 của Bộ Y tế về việc Ban hành nội dung thực hành cho đối tượng hành nghề y học cổ truyền để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-SYT ngày 24/3/2017 của Sở Y tế Tiền Giang quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang.

Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang xây dựng Kế hoạch Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng đủ yêu cầu cơ sở hướng dẫn thực hành như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Thực hiện đúng chức năng là cơ sở thực hành về y, dược cổ truyền và đáp ứng đủ yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành.

##### 2. Yêu cầu

Sau khi thực hành, người được hướng dẫn phải đạt được kiến thức, kỹ năng chuyên môn về các nội dung được hướng dẫn.

#### II. NỘI DUNG

##### 1. Thông tin chung

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN TIỀN GIANG

- Địa chỉ: Số 03 Thủ Khoa Huân, Phường 1, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 0593/SYT-GPHĐ

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS Phan Văn Hồng.

##### 2. Các Khoa chuyên môn

- Khoa Khám bệnh;

- Khoa Nội;

- Khoa Ngoại;

- Khoa Châm cứu, dưỡng sinh và phục hồi chức năng;

- Khoa Dược.

##### 3. Nội dung hướng dẫn thực hành

a. Kết cấu nội dung:



TT	Chức danh	Thời gian	Kỹ năng chuyên môn	Ghi chú
1.	Bác sĩ Y học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồi sức cấp cứu: 03 tháng</li> <li>+ Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc: 06 tháng</li> <li>+ Dược cổ truyền: 03 tháng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) để kê đơn và điều trị.</li> <li>- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học hiện đại để phát hiện triệu chứng, đưa ra chẩn đoán xác định.</li> <li>- Xử lý ban đầu được một số bệnh cấp cứu.</li> <li>- Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền.</li> <li>- Kê đơn thuốc y học cổ truyền theo đối pháp lập phương.</li> <li>- Kê đơn thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; kết hợp thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền với thuốc hóa dược.</li> <li>- Thực hiện kỹ thuật không dùng thuốc như xoa bóp, châm cứu, bấm huyệt....</li> <li>- Thực hiện tốt Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế theo Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế.</li> </ul>	Xếp Lịch trực 24/24 tại Bệnh viện đối với nội dung Hồi sức cấp cứu
2.	Y sĩ Y học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồi sức cấp cứu: 03 tháng</li> <li>+ Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc: 04 tháng</li> <li>+ Dược cổ truyền: 02 tháng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) - để kê đơn điều trị.</li> <li>- Thực hiện một số kỹ năng sơ cứu ban đầu.</li> <li>- Thực hiện được kê đơn thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và kê đơn điều trị một số bệnh cấp cứu.</li> <li>- Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền thuộc tuyến 4 được quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</li> <li>- Biết sử dụng một số cây thuốc nam thiết yếu quy định tại Thông tư số 40/2013/TT-BYT ngày 18/11/2013 của Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu thuốc đông y và thuốc từ dược liệu lần VI.</li> </ul>	Xếp Lịch trực 24/24 tại Bệnh viện đối với nội dung Hồi sức cấp cứu

			- Thực hiện tốt Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế theo Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế.
3.	Kỹ thuật y (Chuyên ngành Phục hồi chức năng)	+ Hồi sức cấp cứu: 01 tháng  + Thực hành về chuyên môn: 05 tháng	- Thực hiện kỹ năng về Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng đối với các bệnh thường gặp tại đơn vị. - Thực hiện một số kỹ năng sơ cứu ban đầu. - Thực hiện tốt Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế theo Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế.
4.	Điều dưỡng	+ Hồi sức cấp cứu: 01 tháng  + Thực hành về chuyên môn: 05 tháng	- Thực hiện kỹ năng chăm sóc đối với các bệnh thường gặp tại đơn vị. - Thực hiện một số kỹ năng sơ cứu ban đầu. - Thực hiện tốt Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế theo Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế.
			- Xếp Lịch trực 24/24 tại Bệnh viện đối với nội dung Hồi sức cấp cứu - Chỉ hướng dẫn đối với CBVC tại đơn vị

b. Danh mục các bệnh thường gặp:

TT	Nhóm	Nội dung
<b>A</b>	<b>Hồi sức cấp cứu – Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc</b>	
<b>I</b>	<b>Hồi sức cấp cứu</b>	
		1. Hôn mê
		2. Sốc phản vệ
		3. Suy tim cấp
		4. Con đau thắt ngực
		5. Ngừng tim (ngừng tuần hoàn)
		6. Nhồi máu cơ tim cấp
		7. Con tăng huyết áp
		8. Suy hô hấp cấp
<b>II</b>	<b>Hệ hô hấp</b>	
		9. Viêm mũi xoang

		10.	Viêm họng cấp, mạn
		11.	Viêm phế quản
		12.	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
		13.	Hen phế quản
<b>III</b>	<b>Hệ tuần hoàn</b>		
		14.	Thiếu máu cơ tim
		15.	Tăng huyết áp
		16.	Bệnh động mạch chi dưới
		17.	Tai biến mạch máu não
<b>IV</b>	<b>Hệ tiêu hóa</b>		
		18.	Hội chứng ly
		19.	Hội chứng ruột kích thích
		20.	Viêm gan cấp, mạn
		21.	Xơ gan
		22.	Viêm dạ dày
		23.	Loét dạ dày - hành tá tràng
		24.	Viêm đại tràng cấp, mạn
		25.	Sỏi mật
		26.	Trĩ nội
		27.	Trĩ ngoại
		28.	Trĩ hỗn hợp
		29.	Nứt kẽ hậu môn
<b>V</b>	<b>Hệ Nội tiết</b>		
		30.	Bệnh đái tháo đường
<b>VI</b>	<b>Hệ tiết niệu</b>		
		31.	Sỏi tiết niệu
		32.	Viêm đường tiết niệu
		33.	Suy thận
		34.	Hội chứng thận hư
<b>VII</b>	<b>Khớp - xương - thần kinh</b>		
		35.	Liệt nửa người
		36.	Tai biến mạch máu não
		37.	Di chứng viêm não
		38.	Viêm rễ, dây đám rối thần kinh

		39.	Viêm đa dây thần kinh
		40.	Hội chứng thắt lưng - hông
		41.	Suy nhược thần kinh
		42.	Loãng xương
		43.	Viêm khớp dạng thấp
		44.	Thoái hóa khớp
		45.	Hội chứng cổ - vai - tay
		46.	Gout
		47.	Liệt dây TK VII ngoại biên
		48.	Liệt dây TK số V
<b>VIII</b>	<b>Da liễu</b>		
		49.	Mề đay
		50.	Vẩy nến
		51.	Viêm da cơ địa
		52.	Bệnh zona thần kinh
<b>IX</b>	<b>Nhi khoa</b>		
		53.	Đái dầm
		54.	Còi xương trẻ em
		55.	Bại não
		56.	Sốt phát ban
<b>X</b>	<b>Bệnh khác</b>		
		57.	Suy nhược cơ thể
		58.	Rối loạn kinh nguyệt
		59.	Tăng sinh lạnh tính tuyến tiền liệt
		60.	Rối loạn tiền mãn kinh
<b>B</b>	<b>Dược cổ truyền</b>		
		61.	Nhận biết cách bào chế các vị thuốc y học cổ truyền
		62.	Nhận biết các dụng cụ bào chế và cách sử dụng các phụ liệu trong bào chế thuốc cổ truyền: Kỹ thuật sơ chế thuốc

#### 4. Đối tượng hướng dẫn thực hành

- + Bác sĩ Y học cổ truyền.
- + Y sĩ Y học cổ truyền.
- + Kỹ thuật viên y (Phục hồi chức năng).
- + Điều dưỡng.

5. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận hướng dẫn thực hành (Đính kèm Phụ lục 1)

6. Danh sách người hướng dẫn thực hành đáp ứng yêu cầu (Đính kèm Phụ lục 2)

7. Chi phí hướng dẫn thực hành

Bệnh viện chưa tổ chức thu phí hướng dẫn thực hành.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Phòng Kế hoạch tổng hợp

- Xây dựng Kế hoạch công bố cơ sở đủ điều kiện hướng dẫn thực hành trình Sở Y tế thẩm định.

- Tiếp nhận, hướng dẫn thủ tục, làm hợp đồng, theo dõi, giám sát người đi thực hành tại đơn vị.

- Tham mưu Ban Giám đốc Giấy xác nhận khi người thực hành hoàn tất quá trình thực hành tại đơn vị.

- Phối hợp các Khoa lâm sàng phân công người hướng dẫn cụ thể.

#### 2. Các Khoa lâm sàng

- Xây dựng nội dung hướng dẫn cụ thể theo tình hình thực tế từng Khoa lâm sàng.

- Phân công cụ thể người hướng dẫn theo đúng đối tượng được hướng dẫn.

- Theo dõi, hướng dẫn, xác nhận chính xác các kỹ năng chuyên môn sau khi hoàn thành thời gian hướng dẫn tại Khoa.

Trên đây là Kế hoạch Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng đủ yêu cầu cơ sở hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang. Các Khoa, Phòng có liên quan triển khai cán bộ viên chức. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo ngay về Ban Giám đốc kịp thời giải quyết./.

(Đính kèm: - Phụ lục 1: Thông tin chung nội dung hướng dẫn tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Phụ lục 2: Danh sách người hướng dẫn thực hành đáp ứng yêu cầu.)

#### Nơi nhận:

- Sở Y tế Tiền Giang;
- Ban Giám đốc BV;
- Các Khoa, Phòng;
- Lưu: VT, KHTH.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



*Lê Quốc Trường*

**THÔNG TIN CHUNG NỘI DUNG HƯỚNG DẪN TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Đính kèm Kế hoạch số 288/KH-BVYHCT, ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang)

**1. Trình độ Bác sĩ YHCT (Tại 1 thời điểm)**

STT	Khoa hướng dẫn thực hành	Nội dung	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Số người đủ điều kiện hướng dẫn	Số người được thực hành tối đa	Ghi chú
1	Khoa Nội	HSCC, Bệnh học	Bác sĩ	Y học cổ truyền	4	20	Lịch trực 24/24 (HSCC)
2	Khoa Ngoại	HSCC, Bệnh học	Bác sĩ	Y học cổ truyền	2	10	Lịch trực 24/24 (HSCC)
3	Khoa Khám	HSCC, Bệnh học	Bác sĩ	Y học cổ truyền	4	20	Lịch trực 24/24 (HSCC)
4	Khoa CCDS-PHCN	HSCC, Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc	Bác sĩ	Y học cổ truyền	3	15	Lịch trực 24/24 (HSCC)
5	Khoa Dược	Dược cổ truyền	Bác sĩ	Y học cổ truyền	2	10	

**2. Trình độ Y sĩ YHCT (Tại 1 thời điểm)**

STT	Khoa hướng dẫn thực hành	Nội dung	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Số người đủ điều kiện hướng dẫn	Số người được thực hành tối đa	Ghi chú
1	Khoa Nội	HSCC, Bệnh học	Y sĩ	Y học cổ truyền	5	25	Lịch trực 24/24 (HSCC)
2	Khoa Ngoại	HSCC, Bệnh học	Y sĩ	Y học cổ truyền	2	10	Lịch trực 24/24 (HSCC)
3	Khoa Khám	HSCC, Bệnh học	Y sĩ	Y học cổ truyền	5	25	Lịch trực 24/24 (HSCC)
4	Khoa CCDS-PHCN	HSCC, Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc	Y sĩ	Y học cổ truyền	12	60	Lịch trực 24/24 (HSCC)
5	Khoa Dược	Dược cổ truyền	Y sĩ	Y học cổ truyền	10	50	



**3. Kỹ thuật y - Phục hồi chức năng (Tại 1 thời điểm)**

STT	Khoa hướng dẫn thực hành	Nội dung	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Số người đủ điều kiện hướng dẫn	Số người được thực hành tối đa	Ghi chú
1	Khoa CCDS- PHCN	HSCC, Bệnh học và các phương pháp Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Cử nhân, Cao đẳng, Trung cấp	Phục hồi chức năng	1	5	

**4. Điều dưỡng (chỉ hướng dẫn đối với cán bộ viên chức tại đơn vị có trình độ chuyên môn Điều dưỡng tại 1 thời điểm)**

STT	Khoa hướng dẫn thực hành	Nội dung	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Số người đủ điều kiện hướng dẫn	Số người được thực hành tối đa	Ghi chú
1	Khoa Nội	HSCC, Thực hiện kỹ thuật chuyên môn người hành nghề chức danh điều dưỡng	Cử nhân	Điều dưỡng	1	5	Lịch trực 24/24 (HSCC)
		HSCC, Thực hiện kỹ thuật chuyên môn người hành nghề chức danh điều dưỡng	Cao đẳng, Trung cấp	Điều dưỡng	2	10	Lịch trực 24/24 (HSCC)
2	Khoa Ngoại	HSCC, Thực hiện kỹ thuật chuyên môn người hành nghề chức danh điều dưỡng	Cao đẳng, Trung cấp	Điều dưỡng	1	5	Lịch trực 24/24 (HSCC)
3	Khoa Khám	HSCC, Thực hiện kỹ thuật chuyên môn người hành nghề chức danh điều dưỡng	Cao đẳng, Trung cấp	Điều dưỡng	1	5	Lịch trực 24/24 (HSCC)
4	Khoa CCDS- PHCN	HSCC, Thực hiện kỹ thuật chuyên môn người hành nghề chức danh điều dưỡng	Cao đẳng, Trung cấp	Điều dưỡng	1	5	Lịch trực 24/24 (HSCC)

**DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU***(Đính kèm Kế hoạch số 288/KH-BVYHCT, ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền Tiền Giang)*

STT	Họ và tên	Khoa/Phòng công tác	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Đối tượng hướng dẫn	Ghi chú
1.	Huỳnh Thị Kim Dâng	Khoa Nội	BS CKI	0001611/TG-CCHN	03/03/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
2.	Phan Văn Xiếu		BS	005064/TG-CCHN	12/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
3.	Nguyễn Thị Hoài Thanh		BS	001629/TG-CCHN	01/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
4.	Trần Lê Trang Hạ		BS	005688/TG-CCHN	08/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
5.	Ngô Minh Huy		YS	004831/TG-CCHN	07/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
6.	Nguyễn Thị Thu Hằng		CĐĐD	004645/TG-CCHN	09/04/2018	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	ĐD cao đẳng, ĐD trung cấp	
7.	Đoàn Thị Thanh Hà		CĐĐD	004734/LA-CCHN	18/05/2016	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	ĐD cao đẳng, ĐD trung cấp	

8.	Huỳnh Trần Hoàng Lan	Khoa Ngoại	BS CKI	001505/TG-CCHN	10/08/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
9.	Phạm Thị Ánh Nguyệt		BS	0003759/TG-CCHN	12/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
10.	Lê Trần Bích Phương		CĐDD	0001622/TG-CCHN	03/03/2014	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	ĐD cao đẳng, ĐD trung cấp	
11.	Hồ Thanh Quang	Khoa Khám	BS CKI	0001623/TG-CCHN	03/03/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
12.	Nguyễn Thị Cẩm Loan		BS	0003749/TG-CCHN	12/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
13.	Võ Quốc Thắng		BS	004794/TG-CCHN	09/07/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
14.	Trần Thị Ngọc Hiền		BS	005554/TG-CCHN	05/11/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
15.	Đoàn Thị Kim Thơ		YS	0001631/TG-CCHN	03/03/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
16.	Nguyễn Minh Thu		CĐDD	005502/TG-CCHN	10/08/2020	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	ĐD cao đẳng, ĐD trung cấp	

17.	Nguyễn Hoàng Thanh Mai	Khoa Châm cứu, Dưỡng sinh và Phục hồi chức năng	BS CKI	0003827/TG-CCHN	16/10/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	BS YHCT, YS YHCT, Kỹ thuật viên y (PHCN)	
18.	Nguyễn Ánh Phương		BS	004427/TG-CCHN	22/09/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
19.	Huỳnh Giang Huy		BS	002442/TG-CCHN	12/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
20.	Ngô Thị Mai Thảo		YS	0001630/TG-CCHN	03/03/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
21.	Nguyễn Thị Cẩm Hương		YS	0001617/TG-CCHN	03/03/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
22.	Dương Hữu Chiến		YS	0002885/TG-CCHN	11/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
23.	Ngô Kim Ngân		YS	004150/TG-CCHN	19/10/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
24.	Trương Minh Nhựt		YS	005135/TG-CCHN	08/07/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
25.	Ngũ Qui		YS	004843/TG-CCHN	07/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
26.	Nguyễn Thanh Bạch		YS	004825/TG-CCHN	07/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	



27.	Phạm Thị Ngọc Diệp		YS	005430/TG-CCHN	12/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
28.	Lý Hoàng Huy		YS	0003819/TG-CCHN	16/10/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	YS YHCT	
29.	Dương Tường Y Phụng		CĐDD	005186/TG-CCHN	06/09/2019	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	ĐD cao đẳng, ĐD trung cấp	
30.	Võ Đăng Khoa	Phòng Kế hoạch tổng hợp	BS	004240/TG-CCHN	07/04/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	Có Quyết định phân công phụ trách chuyên môn Khám chữa bệnh tại các khoa lâm sàng
31.	Nguyễn Thị Hoài Thu		BS	001632/TG-CCHN	01/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	BS YHCT, YS YHCT	
32.	Huỳnh Trần Diễm Thơ		CNDD	005237/TG-CCHN	01/11/2019	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	ĐD đại học, ĐD cao đẳng, ĐD trung cấp	
33.	Hồ Minh Nam	Khoa Dược	DS CKI	2266/TG-CCHND	23/03/2016	Nhà thuốc	BS YHCT, YS YHCT	
34.	Phạm Thị Thúy Vân		DS đại học	794/CCHN-D-SYT-TG	26/07/2019	Nhà thuốc	BS YHCT, YS YHCT	
35.	Nguyễn Thị Kim Hương		DS cao đẳng	1497/CCHN-D-SYT-TG	17/06/2021	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã	YS YHCT	
36.	Nguyễn Thị Minh Trí		DS trung học	1594/TG-CCHND	26/02/2015	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	YS YHCT	

37.	Huỳnh Hoàng Nhã		DS trung học	341/TG-CCHND	21/10/2013	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	YS YHCT	
38.	Phan Thị Nhung		DS trung học	1162/CCHN-D-SYT-TG	21/08/2020	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	YS YHCT	
39.	Nguyễn Thị Khoa		DS trung học	934/TG-CCHND	20/05/2014	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	YS YHCT	
40.	Nguyễn Phạm Hoài Thương		DS trung học	1026/CCHN-D-SYT-TG	27/04/2020	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	YS YHCT	
41.	Trương Linh Thi		DS trung học	1846/TG-CCHND	08/07/2015	Quầy thuốc, đại lý thuốc, tủ thuốc trạm y tế	YS YHCT	

